

Số: 2400/QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 18 tháng 11 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ năm 2015 mặt hàng Giống cây lương thực

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn; Thông tư liên tịch số 01/TTLT-UBND-TC ngày 08/01/2010 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 1391/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về giao chỉ tiêu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo của huyện Nghi Xuân năm 2014;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn mặt hàng Giống cây lương thực theo Quyết định 1391/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh cho các xã (có phụ lục kèm theo);

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân huyện giao:

1. Chủ tịch UBND các xã được phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn chịu trách nhiệm làm việc với Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hà Tĩnh (đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định cung ứng giống thực hiện chính sách này trên địa bàn huyện

Nghi Xuân) thống nhất các loại giống cung ứng cho hộ nghèo phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế tại địa phương nhưng phải là giống đã được công nhận giống quốc gia, nằm trong bộ giống cơ cấu sản xuất vụ Xuân 2016 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Các loại giống trước khi bàn giao cho người dân phải được lấy mẫu kiểm tra chất lượng, đạt tỷ lệ nảy mầm theo quy định;

Báo cáo kết quả thực hiện và lập hồ sơ quyết toán gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

2. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các xã vùng khó khăn thực hiện chính sách này, tổng hợp thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách gửi về tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- TTtr: Huyện ủy; HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Công ty CP Giống cây trồng Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, NN.

Gửi: Văn bản giấy và điện tử.

*Phạm Tiến Hưng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tiến Hưng



### PHỤ LỤC

Phân bổ kinh phí thực hiện chính sách theo Quyết định 102/QĐ-TTg năm 2015 mặt hàng giống cây lương thực  
(theo Quyết định số: 2400/QĐ ngày 18/11/2015 của UBND huyện)

TT	Đơn vị	Tổng số hộ nghèo (hộ)	Tổng số khẩu nghèo (khẩu)	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
1	Xuân Hội	116	272	24,905,136	
2	Xuân Trường	122	243	22,249,809	
3	Xuân Đan	55	124	11,353,812	
4	Xuân Phổ	85	226	20,693,238	
5	Xuân Hải	88	219	20,052,297	
6	Xuân Yên	157	364	33,328,932	
7	Xuân Thành	321	762	69,771,006	
8	Cổ Đạm	204	363	33,237,369	
9	Xuân Liên	148	343	31,408,401	
	<b>Tổng</b>	<b>1,296</b>	<b>2,916</b>	<b>267,000,000</b>	